

Mối quan hệ của quản lý rủi ro với hiệu suất quản lý rủi ro của doanh nghiệp logistics

■ TS. DƯƠNG HỮU TUYẾN - Trường Đại học Giao thông vận tải

■ TS. ĐINH HỮU THANH - Công ty Cổ phần Vận tải Con Ong - Bee Logistics

TÓM TẮT: Thực tế đã chỉ ra, trong quá trình cung cấp dịch vụ, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics phải đối diện với nhiều loại rủi ro và nguồn rủi ro khác nhau như rủi ro về công nghệ, về thị trường, rủi ro kinh doanh, rủi ro hoạt động. Nội dung bài báo sẽ tập trung nghiên cứu mối quan hệ giữa các khía cạnh cơ bản của quản lý rủi ro trong hoạt động liên quan đến quản lý rủi ro của dòng thông tin, dòng tài chính và dòng vật chất với hiệu suất quản lý rủi ro của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics tại Việt Nam. Trên cơ sở số liệu thu thập từ 97 doanh nghiệp logistics, kết quả cho thấy, quản lý rủi ro liên quan đến dòng thông tin có tác động tích cực và lớn nhất đến hiệu quả quản lý rủi ro của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics Việt Nam.

TỪ KHÓA: Rủi ro, logistics, dòng thông tin, dòng tài chính, dòng vật chất

ABSTRACT: It has been pointed out that, in the process of providing services, logistics service providers face a variety of risks and sources of risk, such as technological risk, market risk, business risk, operational risk. The paper will focus on studying the relationship between basic aspects of risk management in the operations related to the risk management of information flow, financial flow, material flow and risk management performance of logistics service providers in Vietnam. Based on the data collected from 97 logistics enterprises, the results show that risk management related to information flow has the greatest and most positive impact on the effectiveness of risk management of the logistics service providers in Vietnam.

KEYWORDS: Risk, logistics, information flow, financial flow, material flow

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Với đặc thù của lĩnh vực kinh doanh, các doanh nghiệp logistics luôn phải đối đầu với rất nhiều rủi ro trong hoạt động kinh doanh. Vì vậy, trong các chức năng quản lý, tổ chức cung cấp dịch vụ logistics cho khách hàng, quản lý rủi ro luôn đóng một vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động, sự thành công của các doanh nghiệp logistics. Nghiên cứu mối quan hệ

giữa quản lý rủi ro và hiệu suất quản lý rủi ro của doanh nghiệp logistics đã được nhiều tác giả đề cập ở nhiều góc độ khác nhau. Nghiên cứu của tác giả Johnson (2001) tập trung phân tích rủi ro liên quan đến dòng vật chất trong hoạt động logistics hay nghiên cứu của Spekman và Davis (2004) lại tập trung phân tích rủi ro của dòng thông tin, dòng tài chính trong hoạt động logistics. Nội dung bài báo sẽ tập trung nghiên cứu mối quan hệ giữa các khía cạnh cơ bản của quản lý rủi ro trong hoạt động liên quan đến quản lý rủi ro của dòng thông tin, dòng tài chính và dòng vật chất với hiệu suất quản lý rủi ro của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics tại Việt Nam.

2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

2.1. Quản lý rủi ro tại các doanh nghiệp logistics

Khái niệm về quản lý rủi ro cũng được tiếp cận ở nhiều góc độ khác nhau. Nghiên cứu của Hollman và Forrest (1991) đã xác định quản lý rủi ro là các phương pháp có hệ thống để bảo vệ tài sản và lợi nhuận của doanh nghiệp bằng cách sử dụng nguồn lực như yếu tố vật chất, tài chính và con người để thực hiện các mục tiêu nhất định liên quan đến giảm thiểu của doanh nghiệp.

Theo cách tiếp cận của Tang và Musa (2011), rủi ro logistics là những rủi ro liên quan đến những hậu quả tiêu cực, cần phải được giảm bớt thông qua các hoạt động quản lý. Theo cách tiếp cận của Walter (2011), rủi ro trong hoạt động của các LSPs có thể được phân chia thành: Rủi ro liên quan đến dòng tài chính, rủi ro liên quan đến dòng thông tin và rủi ro liên quan đến dòng vật chất. Theo nghiên cứu của Walter (2011), hiệu suất quản lý rủi ro trong chuỗi cung ứng bao gồm việc giảm tần suất xuất hiện rủi ro trong năm, giảm nguy cơ xảy ra rủi ro qua các năm, giảm mức độ nghiêm trọng/mức độ rủi ro, rủi ro nghiêm trọng đã được thay thế bằng rủi ro trung bình, tăng hiệu quả quản lý rủi ro chuỗi cung ứng.

2.2. Các giả thuyết nghiên cứu

- *Quản lý rủi ro liên quan đến dòng vật chất:* Theo cách tiếp cận của Waters (2006), các rủi ro liên quan đến dòng vật chất là các rủi ro gắn liền với sự di chuyển và lưu trữ hàng hóa của khách hàng. Xét theo góc độ quản lý chuỗi cung ứng, quản lý rủi ro liên quan đến dòng vật chất là hệ thống các biện pháp, công cụ nhằm hạn chế tối đa những rủi ro liên quan đến các vấn đề như giao hàng không đúng về thời gian, về địa điểm giao hàng, về số lượng, chủng loại hàng hóa, các thiệt hại trong quá trình vận chuyển hàng hóa như hỏa han, mất... (Walter, 2011). Các hoạt động, phương pháp và cách thức để quản lý rủi

ro liên quan đến dòng vật chất có ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả quản lý rủi ro của doanh nghiệp (Waters, 2006), từ đó cho phép tác giả đề xuất giả thuyết H1. Quản lý rủi ro liên quan đến dòng vật chất có thể có tác động với hiệu quả quản lý rủi ro của các LSPs.

- **Quản lý rủi ro liên quan đến dòng thông tin:** Trong các hoạt động logistics của LSPs luôn luôn có sự hợp tác với các đối tác để đạt được một mục tiêu chung và cùng có lợi bằng cách giao tiếp và chia sẻ thông tin. Ví dụ, các công ty vận tải biển dự kiến sẽ bắt đầu các tuyến mới để tiết kiệm chi phí vận chuyển cho các nhà giao nhận trong liên minh. Tuy nhiên, không đủ thông tin liên lạc hoặc chia sẻ thông tin giữa các công ty vận chuyển và người giao nhận gây thiệt hại cho sự tin tưởng lẫn nhau và làm giảm hiệu quả của việc ra quyết định. Trong quá trình đó luôn tồn tại các rủi ro liên quan, đòi hỏi các LSPs cần phải lường trước và có các giải pháp quản lý thích hợp. Các rủi ro liên quan có thể như thiếu dữ liệu và sai sót, vi phạm bảo mật dữ liệu, lỗi hệ thống, lỗi giao dịch, thiếu tiêu chuẩn hóa thông tin và tính tương thích, các rủi ro liên quan đến chia sẻ thông tin và tích hợp, lỗi trong số liệu thống kê (Walter, 2011). H2. Quản lý rủi ro liên quan đến dòng thông tin có thể có tác động với hiệu quả quản lý rủi ro của các LSPs.

- **Quản lý rủi ro liên quan đến dòng tài chính:** Các nghiên cứu trước đã chỉ ra rằng, các doanh nghiệp luôn quan tâm xem xét tác động của rủi ro tài chính đối với hiệu quả quản lý rủi ro và hiệu quả kinh doanh. Quản lý rủi ro liên quan đến dòng tài chính luôn liên quan đến dòng chảy của hàng hóa và thông tin trong chuỗi cung ứng và ảnh hưởng đến tất cả các thành viên trong chuỗi (Walter, 2006). Nghiên cứu của Waters (2006) đã xác định. Một số rủi ro trong một chuỗi cung ứng như rủi ro thanh toán và để hạn chế tối đa với sự chậm trễ thanh toán. Một số doanh nghiệp LSPs có một bộ phận thanh toán với nhiệm vụ là cố gắng để có được thanh toán từ các chủ hàng càng sớm càng tốt và thực hiện thanh toán cho các đối tác càng chậm càng tốt. Ngoài ra, cũng phải kể đến các rủi ro liên quan đến tiền tệ khi giao dịch tài chính được tính bằng đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ cơ bản của doanh nghiệp. Theo cách tiếp cận của Waters (2006), các rủi ro liên quan tài chính có thể bao gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro về giá và chi phí, hợp đồng vi phạm và thanh toán trễ. H3. Quản lý rủi ro liên quan đến dòng tài chính có thể có tác động với hiệu quả quản lý rủi ro của các LSPs

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

3.1. Đo lường các biến

Để đo lường các biến, trong phạm vi bài báo, tác giả sử dụng các câu hỏi đã được đề xuất, nghiên cứu và đánh giá trong các nghiên cứu trước Walter (2011). Các câu hỏi đã được kiểm tra, xin ý kiến của 01 doanh nghiệp logistics tại Việt Nam (Công ty Cổ phần Vận tải Con Ong) để tiến hành điều tra thử. Tất cả các câu hỏi của các biến được đo lường bằng thang đo 5 mức độ của Likert, với 1= Không đồng ý đến 5 = Rất đồng ý, kết quả được thể hiện trong bảng sau :

Bảng 3.1. Tổng hợp các biến nghiên cứu

Biến	Câu hỏi	Mã hóa
Quản lý rủi ro dòng vật chất -PHMR	Quản lý rủi ro cho việc giao hàng trễ	PHMR 01
	Quản lý rủi ro cho giao thông bị gián đoạn	PHMR 02
	Quản lý rủi ro đối với hàng hóa bị hư hỏng	PHMR 03
	Quản lý rủi ro cho việc bị mất hàng hóa	PHMR 04
	Quản lý rủi ro cho sự an	PHMR 05
	Quản lý rủi ro cho các sản phẩm bị thiếu	PHMR 06
	Quản lý rủi ro cho các vấn đề trong kho và bãi chứa	PHMR 07
	Quản lý rủi ro cho các vấn đề vận chuyển	PHMR 08
Quản lý rủi ro dòng thông tin -IRMA	Quản lý rủi ro cho thiếu dữ liệu và sai sót	IRM 01
	Quản lý rủi ro đối với vi phạm bảo mật thông tin	IRM 02
	Quản lý rủi ro cho sự thiếu hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin	IRM 03
	Quản lý rủi ro vì thiếu tiêu chuẩn và tính tương thích thông tin	IRM 04
	Quản lý rủi ro để chia sẻ và tích hợp thông tin	IRM 05
	Quản lý rủi ro để xử lý thông tin đơn đặt hàng	IRM 06
Quản lý rủi ro dòng tài chính -FRM	Quản lý rủi ro cho việc thiếu dữ liệu giao dịch hoặc sai lệch	FRM 01
	Quản lý rủi ro cho sự chậm trễ thanh toán từ các đối tác hoặc chủ hàng	FRM 02
	Quản lý rủi ro đối với hợp đồng chưa thực hiện và đứt gãy	FRM 03
	Quản lý rủi ro vì chênh lệch chi trả hàng hóa	FRM 04
	Quản lý rủi ro vì thiếu ngân sách hợp đồng hoặc quản lý chi phí không hiệu quả	FRM 05
	Quản lý rủi ro cho các đối tác cấp 1 không sẵn	FRM 06
	Quản lý rủi ro cho người thu mua, người bán hàng hóa khi hàng hóa đã đến cảng đích	FRM 07
Hiệu quả quản lý rủi ro -RME	Giảm tần suất xuất hiện rủi ro trong năm	RME 01
	Giảm khả năng xảy ra rủi ro trong năm	RME 02
	Giảm mức độ nghiêm trọng / mức độ rủi ro	RME 03
	Nguồn lực nghiên cứu được thay thế bằng rủi ro về chi phí	RME 04
	Tăng hiệu quả của các giải pháp rủi ro trong cùng một	RME 05
Số dụng tài chính, nguồn lực liên quan đến quản lý rủi ro trong những tình huống	RME 06	

Nguồn: Tổng hợp của nhóm tác giả

3.2. Phương pháp thu thập số liệu

Để thu thập dữ liệu phục vụ phân tích, đánh giá các giả thiết nghiên cứu, chúng tôi đã tiến hành điều tra sơ cấp tại các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics tại Việt Nam, chủ yếu là các doanh nghiệp trong Hiệp hội Logistics (VLA) và là các đối tác của Công ty Cổ phần Vận tải Con Ong (Bee coporation) thông qua mail. Kết quả cho thấy, có 97 câu trả lời được ghi nhận, trong đó có 70 câu trả lời từ các doanh nghiệp thuộc VLA, chiếm 72.2%, còn lại là 27 câu trả lời, chiếm 27.8% là các doanh nghiệp không thuộc VLA.

4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÌNH LUẬN

Để kiểm định độ tin cậy của các thang đo và kiểm định tính nhân tố nghiên cứu, tác giả sử dụng phần mềm SPSS 2.0 và đánh giá các giả thiết nghiên cứu, chúng tôi sử dụng phần mềm PLS, kết quả cho trong các bảng sau:

Bảng 4.1. Kết quả kiểm định cronbach's Alpha

STT	Biến	Cronbach's alpha
1	Quản lý rủi ro liên quan dòng vật chất	0.894
2	Quản lý rủi ro liên quan dòng thông tin	0.918
3	Quản lý rủi ro liên quan dòng tài chính	0.88
4	Hiệu quả quản lý rủi ro	0.89

Nguồn: Tổng hợp từ kết quả nghiên cứu

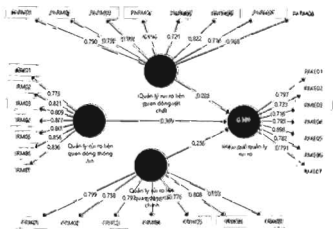
Kết quả kiểm định hệ số tin cậy Cronbach Alpha các thang đo cho thấy hệ số Cronbach's Alpha của tất cả các thang đo đều lớn hơn 0,6, các hệ số tương quan biến - tổng đều lớn hơn 0,3. Do đó, tất cả các thang đo đều được sử dụng trong bước phân tích EFA và hồi qui tiếp theo (Nunnally & Burnstein, 1994).

- **Phân tích EFA:** Kết quả phân tích nhân tố khám phá cho thấy 22 biến quan sát trong 3 thành phần ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý rủi ro của các doanh nghiệp logistics. Hệ số KMO = 0,846 nên EFA phù hợp với dữ liệu, thống kê Chiquare của kiểm định Bertlett đạt giá trị 1236,074 với mức ý nghĩa 0,000, điều này cho thấy các biến quan sát có tương quan với nhau rất trên phạm vi tổng thể. Phương sai trích 62,22% thể hiện rằng 3 nhân tố rút ra giải thích 62,22 % biến thiên của dữ liệu, tại hệ số eigenvalue bằng 7,157 > 1, các nhân tố trích ra đều đạt độ tin cậy và độ giá trị. Do vậy, các thang đo rút ra là chấp nhận được.

- **Phân tích hồi quy:** Để đánh giá các giả thuyết nghiên cứu, chúng tôi sử dụng phần mềm PLS, kết quả cho trong Hình 4.1.

- **Kiểm định các giả thuyết H1:** Các kết quả kiểm định giả thiết nghiên cứu đã cho thấy mối liên hệ và tác động tích cực của yếu tố "Quản lý rủi ro liên quan đồng vật chất" đối với hiệu quả quản lý rủi ro với hệ số cấu trúc là $\beta_1 = 0,253$ (Sig.0,000), với kiểm định Student = 2,894 lớn hơn 1,968. Kết quả đó cho phép kết luận giả thuyết H1 có ý nghĩa.

- **Kiểm định các giả thuyết H2:** Các kết quả kiểm định giả thiết nghiên cứu đã cho thấy mối liên hệ và tác động tích cực của yếu tố "Quản lý rủi ro liên quan đồng thông tin" đối với hiệu quả quản lý rủi ro với hệ số cấu trúc là $\beta_2 = 0,369$ (Sig.0,000), với kiểm định Student = 4,738 lớn hơn 1,968. Kết quả đó cho phép kết luận giả thuyết H2 có ý nghĩa.



Hình 4.1: Kết quả phân tích giá trị thuyết và mô hình nghiên cứu bằng Smart PLS

- **Kiểm định các giả thuyết H3:** Các kết quả kiểm định giả thiết nghiên cứu đã cho thấy mối liên hệ và tác động tích cực của yếu tố "Quản lý rủi ro liên quan đồng tài chính" đối với hiệu quả quản lý rủi ro với hệ số cấu trúc là $\beta_3 = 0,255$ (Sig.0,000), với kiểm định Student = 2,982 lớn hơn 1,968. Kết quả đó cho phép kết luận giả thuyết H3 có ý nghĩa.

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, cả 3 giả thuyết nghiên cứu đều có ý nghĩa và được xác nhận. Đồng thời, kết quả cũng chỉ ra rằng giá trị của $R^2 = 0,369$ ($p < 0,000$), có nghĩa là quản lý rủi ro liên quan đồng vật chất, đồng thông tin và đồng tài chính có thể giải thích 36,9% hiệu quả quản lý rủi ro của các LSPs. Đây là một kết quả quan trọng đối với các LSPs tại Việt Nam vì trong các nghiên cứu trước, có rất ít tài liệu, minh chứng chứng minh mối quan hệ giữa các hoạt động quản lý rủi ro với hiệu quả quản lý rủi ro chung của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics. Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, đối với các LSPs Việt Nam, hoạt động quản lý rủi ro liên quan đến đồng thông tin cho phép cải thiện nhiều nhất hiệu quả quản lý rủi ro (với hệ số cấu trúc lớn nhất, bằng 0,369). Kết quả này hoàn toàn phù hợp với thực tế rằng, các LSPs luôn luôn trao đổi nhiều loại thông tin với khách hàng và đối tác liên quan đến hàng hóa. Đặc biệt là các doanh nghiệp khách hàng hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, sự trao đổi thông tin hàng hóa mang tính toàn cầu và theo những quy định, tiêu chuẩn quốc tế chung nhưng luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro, đòi hỏi các doanh nghiệp luôn phải có các biện pháp quản lý rủi ro thông tin thích hợp, nhằm hạn chế tối đa rủi ro cho doanh nghiệp và khách hàng.

5. KẾT LUẬN

Hiệu quả quản lý rủi ro trong hoạt động cung cấp dịch vụ logistics có vai trò đặc biệt quan trọng và có ý nghĩa với mọi doanh nghiệp logistics. Quản lý rủi ro của các LSPs liên quan đến 3 dòng di chuyển của vật chất, thông tin và tài chính. Hiệu quả của quản lý rủi ro trong hoạt động logistics có thể giúp các công ty logistics giảm tần suất và khả năng xảy ra rủi ro trong năm, giảm mức độ nghiêm trọng/rủi ro, sử dụng tối ưu các nguồn lực liên quan đến quản lý rủi ro qua các năm và tăng hiệu quả quản trị rủi ro chuỗi cung ứng. Ảnh hưởng của quản lý rủi ro liên quan đến ba dòng chảy phần nào làm tăng nhận thức và hiểu biết của các doanh nghiệp logistics liên quan đến các giải pháp quản lý rủi ro và tránh rủi ro. Nhưng giải pháp này buộc các công ty logistics phải xử lý và thực hiện các hoạt động logistics của họ một cách chuyên nghiệp và đúng đắn ngay từ đầu. Để nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics cần đặc biệt quan tâm đến các yếu tố cơ bản như rủi ro liên quan đến đồng vật chất, đồng thông tin, đồng tài chính... trong mọi hoạt động cung cấp dịch vụ logistics của mình. Trong đời sống của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông đã hỗ trợ các công ty xây dựng chia sẻ thông tin nhanh chóng và thuận tiện hơn. Quản lý rủi ro liên quan đến đồng thông tin là đặc biệt quan trọng, việc chia sẻ thông tin sẽ giúp các hoạt động logistics hiệu quả hơn. Tuy nhiên, cách chia sẻ thông tin và xử lý các vấn đề cũng sẽ giúp các công ty logistics giảm thiểu rủi ro và tránh rủi ro.

Tài liệu tham khảo

[1]. Hollman, Kenneth W. and Jack E. Forrest (1991), *Risk management in a service business*, International Journal of Service Industry Management 2.2, 49-65.

[2]. Johnson, M. Eric (2001), *Learning from toys: Lessons in managing supply chain risk from the toy industry*, California Management Review 43.3, 106-124.

[3]. Nunnally, Jum C., and I. H. Bernstein (1994), *Psychometric Theory (McGraw-Hill Series in Psychology)*, vol.3, New York: McGraw-Hill.

[4]. Spekman, Robert E. and Edward W. Davis (2004), *Risky business: expanding the discussion on risk and the extended enterprise*, International Journal of Physical Distribution & Logistics Management 34.5, 414-433.

[5]. Tang, Ou and S. Nurmaya Musa, *Identifying risk issues and research advancements in supply chain risk management*, International journal of production economics.

[6]. Waters, D (2006), *Trends in the supply chain*, in *Global Logistics*, 5th edn, ed D Waters, Kogan Page, London.

[7]. Waters, Donald (2011), *Supply chain risk management: vulnerability and resilience in logistics*. Kogan Page Publishers.

Ngày nhận bài: 21/01/2019

Ngày chấp nhận đăng: 15/02/2019

Người phản biện: TS. Nguyễn Cao Ý

TS. Nguyễn Thị Vân Hà